

Số: /QĐ-SKHCN

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Danh mục thủ tục hành chính trong thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ)

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1509/QĐ-UBND ngày 27/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2208/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2212/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2231/QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2420/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2561/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Chánh văn phòng, Thư ký Ban chỉ đạo ISO Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ (*Tổng cộng 61 TTHC theo Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 143/QĐ-SKHHCN ngày 25/8/2022 về việc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 3. Chánh văn phòng sở, Ban chỉ đạo ISO Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các phòng, đơn vị có liên quan và công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chi cục TCĐLCL (t/hợp);
- Lưu VT/Thư ký ISO.

GIÁM ĐỐC

Phạm Quang Nhật

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CÔNG BỐ

Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các lĩnh vực
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCN ngày .../.../2023 của
Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 20 tháng 12 năm 2023
GIÁM ĐỐC

Phạm Quang Nhật

Phụ lục
CÁC LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-SKHCVN ngày .../.../2023
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

STT	LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ (3)
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp (cấp tỉnh)
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp (cấp tỉnh)
3	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp (cấp tỉnh)
II	LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ HẠT NHÂN (7)
1	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
2	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
3	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
4	Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
5	Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
6	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
7	Thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)
III	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (32)
1	Thủ tục đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước
2	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người
3	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người
4	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh,

STT	LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	thành phố trực thuộc trung ương
5	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước (cấp tỉnh)
6	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
7	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ (Sở Khoa học và Công nghệ)
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ
9	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ (Sở Khoa học và Công nghệ)
10	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
11	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
12	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
13	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
14	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)
15	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)
16	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
17	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
18	Thủ tục công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu
19	Thủ tục hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu
20	Thủ tục mua sáng chế, sáng kiến
21	Thủ tục hỗ trợ kinh phí hoặc mua công nghệ được tổ chức, cá nhân trong nước tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để sản xuất sản phẩm

STT	LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	quốc gia, trọng điểm, chủ lực
22	Thủ tục hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ
23	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ
24	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ
25	Thủ tục hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ
26	Thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ
27	Thủ tục xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ đối với cá nhân có thành tích vượt trội trong hoạt động khoa học và công nghệ
28	Thủ tục xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác
29	Thủ tục yêu cầu hỗ trợ từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
30	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)
31	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)
32	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ)
IV	LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG (11) <i>(Thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ do Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực tiếp giải quyết, được Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng quyết định công bố phù hợp HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 đang áp dụng)</i>
1	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng
2	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng
3	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận
4	Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh
5	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc

STT	LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
	gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành
6	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận
7	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định
8	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp
9	Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia
10	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu
11	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu
V	LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO (5)
1	Thủ tục Giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh
2	Thủ tục Giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh
3	Thủ tục Giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh
4	Thủ tục Tiếp công dân cấp tỉnh
5	Thủ tục Xử lý đơn tại cấp tỉnh
VI	LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG (3)
1	Thủ tục Xác minh tài sản, thu nhập
2	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình
3	Thủ tục thực hiện việc giải trình

Ghi chú: Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: **61**, trong đó:

* Số Thủ tục hành chính do các phòng chuyên môn giải quyết: 42.

* Số Thủ tục hành chính do Chi cục TCĐLCL: 11.

* Số Thủ tục hành chính do Thanh tra Sở: 08

---oOo---